

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 8

I. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

1. Nội dung kiến thức trọng tâm: bài 12,13.

2. Câu hỏi tham khảo

A. Trắc nghiệm

Bài 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1. Phát minh nào sau đây **không phải** là thành tựu về lĩnh vực khoa học trong các thế kỉ XVIII - XIX?

- A. Công bố "bản đồ gen người". B. Định luật bảo toàn về vật chất và năng lượng.
C. Thuyết tiến hoá và di truyền. D. Định luật vạn vật hấp dẫn.

Câu 2. Một thành tựu kĩ thuật tiêu biểu trong các thế kỉ XVIII - XIX là:

- A. Giêm Oát đã chế tạo được máy hơi nước và ứng dụng trong công nghiệp.
B. đã chế tạo được chiếc máy tính điện tử đầu tiên.
C. đã phát minh ra internet và công nghệ số kết nối toàn cầu.
D. phát minh ra kĩ thuật in và ứng dụng rộng rãi trong đời sống.

Câu 3. Một trong những thành tựu về khoa học xã hội trong các thế kỉ XVIII - XIX gắn với C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n là:

- A. Chủ nghĩa duy vật. B. Học thuyết kinh tế chính trị.
C. Chủ nghĩa xã hội khoa học. D. Chủ nghĩa xã hội không tưởng.

Câu 4. Tác phẩm nào sau đây là thành tựu tiêu biểu về văn học trong các thế kỉ XVIII - XIX?

- A. Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản của C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n.
B. Hồ thiên nga của Trai-cốp-xki.
C. Những người khôn khổ của Vích-to Huy-gô.
D. Mùa thu vàng của Lê-vi-tan.

Câu 5. Sự kiện nào sau đây mở đầu cho quá trình các nước đế quốc phương Tây xâm lược Trung Quốc?

- A. Triều đình Mãn Thanh kí Hiệp ước Nam Kinh.
B. Triều đình Mãn Thanh kí Hiệp ước Tân Sửu.
C. Thực dân Anh tiến hành cuộc Chiến tranh thuốc phiện.
D. Thực dân Anh chiếm vùng châu thổ sông Dương Tử.

Câu 6. Sự kiện châm ngòi cho cuộc Cách mạng Tân Hợi ở Trung Quốc bùng nổ là do triều đình Mãn Thanh:

- A. kí Hiệp ước Nam Kinh với các đế quốc. B. không tiến hành duy tân đất nước.
C. ra sắc lệnh "Quốc hữu hoá đường sắt". D. bắt giữ và xử tội Tôn Trung Sơn.

Câu 7. Cuộc Cách mạng Tân Hợi nổ ra dưới sự lãnh đạo của tổ chức nào sau đây?

- A. Trung Quốc Đồng minh hội. B. Tân Hoa xã.
C. Đảng Cộng sản Trung Quốc. D. Trung Hoa Dân quốc.

Câu 8. Trước sự nhòm ngó, đe dọa xâm lược của các nước phương Tây, biện pháp đối phó của Nhật Bản có gì khác biệt so với Trung Quốc?

- A. Tiến hành cải cách, canh tân đất nước.
B. Thực hiện chính sách "bế quan tỏa cảng".
C. Thực hiện chính sách cấm đạo, đuổi giáo sĩ.
D. Liên kết với các nước láng giềng để chống xâm lược.

Câu 9. Dấu hiệu chứng tỏ những năm cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, Nhật Bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa là:

- A. nền kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh.
B. sự tập trung trong công nghiệp, thương nghiệp và ngân hàng, dẫn tới sự hình thành các công ti độc quyền.

C. Nhật Bản đẩy mạnh chiến tranh xâm lược thuộc địa.

D. sự hình thành các công ti độc quyền và đẩy mạnh chiến tranh xâm lược thuộc địa.

Câu 10. So với các nước khác ở châu Á, tình hình Nhật Bản giữa thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX có điểm khác biệt là:

A. bị các nước đế quốc phương Tây nhòm ngó, âm mưu xâm lược.

B. chế độ phong kiến mục nát.

C. nhà nước thực hiện chính sách "bế quan toả cảng".

D. một bộ phận giai cấp thống trị sớm nhận thức được sự cần thiết phải canh tân, phát triển đất nước theo hướng tư bản chủ nghĩa.

Bài 2. Câu trắc nghiệm đúng, sai

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau và chọn **đúng** hoặc **sai** trong mỗi ý A, B, C, D.

“... Việc áp dụng máy hơi nước trong công nghiệp gây nên một chuyển biến lớn: tốc độ sản xuất và năng suất lao động tăng lên rõ rệt. Đồng thời, các xưởng lớn sử dụng động đảo công nhân xuất hiện tại nhiều miền nước Anh. Vượt ra ngoài phạm vi ngành bông vải, máy hơi nước còn được áp dụng và có tác động lớn trong nghề làm len, dệt lanh, nghề tơ tằm và các ngành công nghiệp nhẹ khác. Nhờ có những phát minh mỗi năm một hoàn thiện ấy, lao động bằng máy đã thắng lao động bằng chân tay trong các ngành chủ yếu của công nghiệp Anh...”

(Nguồn: Vũ Dương Ninh – Nguyễn Đăng Hồng, *Lịch sử thế giới cận đại*, NXB Giáo dục, 2009, tr230.)

A. Sử dụng phổ biến, rộng rãi máy móc và động cơ hơi nước trong sản xuất công nghiệp ở Anh.

B. mở đầu cho sự xuất hiện của các ngành khoa học xã hội và nhân văn.

C. Giêm Oát đã chế tạo được máy hơi nước và ứng dụng trong công nghiệp.

D. phát minh ra kĩ thuật in và ứng dụng rộng rãi trong đời sống.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau và chọn **đúng** hoặc **sai** trong mỗi ý A, B, C, D.

V.I. Lênin nhận định về nước Nhật Bản vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX: “Thoát khỏi sự thống trị của thực dân, Nhật Bản nhanh chóng trở thành nước đế quốc, đi xâm chiếm thuộc địa”.

(Dẫn theo: Phan Ngọc Liên (Chủ biên), *Lịch sử thế giới cận đại, tập II*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội, 2008, tr.150)

A. Năm 1875, Nhật Bản đánh chiếm đảo Giang Hoa của Triều Tiên.

B. Nhật Bản gây chiến tranh xâm lược Trung Quốc vào năm 1894.

C. Năm 1868, Thiên hoàng Minh Trị tiến hành cải cách trên lĩnh vực ngoại giao.

D. Các công ti độc quyền có khả năng lũng đoạn nền kinh tế, chính trị Nhật Bản.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau và chọn **đúng** hoặc **sai** trong mỗi ý A, B, C, D.

“... Cách mạng Tân Hợi đã kết thúc nền thống trị mấy nghìn năm của chế độ phong kiến Trung Quốc, mở đường cho chủ nghĩa tư bản ở nước này phát triển.

Cuộc cách mạng xã hội và nhất là tư tưởng của Tôn Trung Sơn có ảnh hưởng nhất định đến nhiều nước ở Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam...”

A. Giúp Trung Quốc thoát khỏi nguy cơ bị lệ thuộc vào các nước phương Tây.

B. Ý nghĩa lịch sử của Cách mạng Tân Hợi ở Trung Quốc năm 1911.

C. Trung Quốc gây chiến tranh xâm lược các nước Đông Nam Á.

D. Cuộc cách mạng Tân Hợi (1911) mang tính chất của cuộc cách mạng dân chủ tư sản.

Bài 3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu 1. Phát minh lớn về Vật lí và Hoá học của M. Lô-mô-nô-xốp vào giữa thế kỉ XVIII là phát minh nào?

Câu 2. Phát minh lớn về Sinh học của S. Đác-uyn vào giữa thế kỉ XIX là phát minh nào?

Câu 3. Những thành tựu về khoa học và kĩ thuật trong các thế kỉ XVIII - XIX đã tác động như thế nào đối với xã hội loài người?

Câu 4. Kết quả của cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là gì?

Câu 5. “Cử những học sinh ưu tú du học ở phương Tây” là cải cách về lĩnh vực nào của cuộc Duy tân Minh Trị?

Câu 6. Đỉnh cao của phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc từ năm 1840 đến năm 1911 là cuộc cách mạng nào?

Câu 7. Sự kiện châm ngòi cho sự bùng nổ của Cách mạng Tân Hợi ở Trung Quốc là sự kiện nào?

Câu 8. Ngày 10/10/1911, Trung Quốc Đồng minh hội đã tiến hành cuộc khởi nghĩa vũ trang và giành thắng lợi ở đâu?

B. Tự luận

Câu 1. Trình bày nội dung chính và kết quả cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản. Việt Nam có thể học tập bài học kinh nghiệm nào từ cuộc Duy tân Minh Trị để vận dụng trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay?

Câu 2. Bằng những kiến thức lịch sử đã học, em hãy chứng minh sự tiến bộ về kĩ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX. Phát biểu suy nghĩ của em về vai trò của khoa học – kĩ thuật đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước ta hiện nay.

II. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

1. Nội dung kiến thức trọng tâm: bài 8, 9, 10

2. Câu hỏi tham khảo

A. Trắc nghiệm

Bài 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.

Câu 1. Nhóm đất nào sau đây chiếm diện tích lớn nhất ở nước ta?

- A. Nhóm đất xám phù sa cổ
- B. Nhóm đất phù sa
- C. Nhóm đất fe-ra-lit
- D. Nhóm đất xám

Câu 2. Tại sao lớp phủ thổ nhưỡng ở nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa?

- A. Vì con người khai thác và sử dụng đất trong nông nghiệp từ sớm.
- B. Vì biến đổi khí hậu tác động đến tài nguyên đất ngày càng nhiều.
- C. Vì nước ta nằm trong khu vực nhiệt đới và khu vực gió mùa châu Á.
- D. Vì $\frac{3}{4}$ lãnh thổ nước ta là đồi núi.

Câu 3. Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng ở nước ta **không** điển hình ở quá trình nào sau đây ?

- A. Quá trình pô-tôn
- B. Quá trình feralit
- C. Quá trình thoái hóa
- D. Quá trình xói mòn – rửa trôi – tích tụ

Câu 4. Quá trình tích tụ thường xảy ra ở khu vực nào sau đây?

- A. Cao nguyên và đồng bằng
- B. Đồng bằng và cửa sông
- C. Đồi núi và trung du
- D. Đồi núi và ven suối

Câu 5. Đất ở khu vực đồi núi nước ta bị thoái hóa nhanh là do quá trình nào sau đây?

- A. Bồi tụ và vận chuyển
- B. Rửa trôi và xói mòn
- C. Mài mòn và sạt lở
- D. Rửa trôi và tích tụ

Câu 6. Trong các hệ sinh thái đất ngập nước ở Việt Nam, hệ sinh thái nào sau đây có tính đa dạng sinh học cao ?

- A. Bãi triều
- B. Đầm lầy
- C. Ao, hồ
- D. Rừng ngập mặn

Câu 7. Sinh vật Việt Nam đa dạng chủ yếu là do nước ta có

- A. nhiều đồi núi, mạng lưới sông dày đặc.
- B. nhập khẩu các giống cây con từ bên ngoài.
- C. người dân có ý thức tốt trong việc bảo vệ sinh vật.
- D. nằm trên đường di lưu và di cư của nhiều loài sinh vật.

Câu 8. Hệ sinh thái trên cạn không có kiểu hệ sinh thái nào?

- A. Rừng tre nứa
- B. Rừng thưa
- C. Xa van
- D. San hô

Câu 9. Sự đa dạng sinh vật ở Việt Nam **không** thể hiện ở:

- A. sự đa dạng về hệ sinh thái.
- B. sự đa dạng về thành phần loài
- C. sự đa dạng về nguồn gen.
- D. sự đa dạng về khả năng sinh trưởng.

Câu 10. Rừng ngập mặn thuộc hệ sinh thái nào của nước ta ?

- A. Hệ sinh thái trên cạn
- B. Hệ sinh thái biển
- C. Hệ sinh thái ven biển
- D. Hệ sinh thái đất ngập nước

Bài 2. Câu trắc nghiệm đúng, sai

Đọc đoạn thông tin sau và cho biết các nhận định dưới đây về tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn nước ta **đúng** hay **sai**.

“Theo số liệu hàng ngày được thu thập từ 23 trạm khí tượng ven biển Việt Nam trong thời gian từ 1960 đến 2011, nhiệt độ trung bình hàng năm ở các vùng ven biển Việt Nam đã tăng lên đáng kể. Mức tăng cao 0,24 °C và 0,28 °C mỗi thập kỷ lần lượt được tìm thấy tại các trạm Vũng Tàu và Cà Mau, nằm ở Duyên hải Nam Bộ...”

Số liệu thống kê về lượng mưa trên Việt Nam trong giai đoạn từ năm 1961 đến năm 2008 cho thấy xu hướng gia tăng đáng kể ở Duyên hải Nam Trung Bộ trong khi có xu hướng giảm ở ven biển phía Bắc.

Trong 40 năm qua, số lượng các cơn bão ở Việt Nam đã giảm xuống, nhưng cường độ lại tăng lên và phạm vi thiệt hại ngày càng mở rộng.... Miền Bắc Việt Nam hứng chịu đợt lạnh chưa từng có...

...Một phần lớn của Đồng bằng sông Cửu Long bị ảnh hưởng theo mùa bởi xâm nhập mặn trong mùa khô, đặc biệt là trong các tháng 3 và 4, khi dòng chảy của sông ở mức tối thiểu...”

(Nguồn: Wikipedia)

Nhận định	Đáp án
1. Việt Nam là một trong các quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của biến đổi khí hậu.	
2. Biến đổi khí hậu làm cho nhiệt độ trung bình năm có xu hướng tăng lên ở miền Bắc và giảm đi ở miền Nam	
3. Biến đổi khí hậu làm cho lượng mưa thay đổi theo thời gian, không gian và cường độ.	
4. Biến đổi khí hậu làm gia tăng các hiện tượng thời tiết cực đoan ở nước ta.	
5. Đồng bằng sông Cửu Long ở nước ta là một trong những vùng chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của biến đổi khí hậu.	
6. Giai đoạn 1958 - 2021, nhiệt độ trung bình năm ở nước ta tăng khoảng 0.89°C.	
7. Biến đổi khí hậu làm gia tăng hiện tượng xâm nhập mặn và sạt lở trên cả nước.	
8. Gia tăng lũ lụt, hạn hán, xâm nhập mặn, bão, áp thấp nhiệt đới, nước biển dâng... là các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu đến nước ta.	
9. Nhiệt độ tối cao và số ngày nắng nóng có xu hướng tăng lên trong phạm vi cả nước. Mùa đông ngày càng ngắn hơn,	
10. Biến đổi khí hậu làm thời tiết khí hậu và chế độ dòng chảy trên các sông ở nước ta diễn biến ngày càng thất thường hơn.	

Bài 3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu 1. Nhiệt độ cao, độ ẩm lớn, mưa theo mùa đã đẩy nhanh quá trình nào làm thay đổi địa hình vùng đồi núi ở nước ta?

Câu 2. Nhóm đất feralit phân bố chủ yếu ở khu vực địa hình nào của nước ta?

Câu 3. Nhóm đất feralit chiếm khoảng bao nhiêu % diện tích nước ta?

Câu 4. Tại sao đất nhóm feralit thường có màu đỏ vàng?

Câu 5. Nhóm đất phù sa phân bố chủ yếu ở khu vực địa hình nào?

Câu 6. Nhóm đất phù sa chiếm khoảng bao nhiêu % diện tích đất tự nhiên ở nước ta?

Câu 7. Đất mùn trên núi phân bố rải rác ở các vùng núi có độ cao từ bao nhiêu?

Câu 8. Nhóm đất nào ở nước ta có đặc tính chua, nghèo mùn và thoáng khí?

Câu 9. Nhóm đất phù sa thích hợp nhất với nhóm cây trồng nào?

Câu 10. Nhóm đất nào thích hợp với trồng rừng, cây công nghiệp lâu năm?

B. Tự luận

Câu 1. Chứng minh chống thoái hóa đất là vấn đề cấp thiết ở nước ta hiện nay.

Câu 2. Chứng minh tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học ở nước ta hiện nay.